

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần và các môn học bổ sung kiến thức trong tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ và dự bị tiến sĩ tại Viện Công nghệ sinh học, Đại học Huế**

**GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ**

*Căn cứ Nghị định số 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;*

*Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;*

*Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐĐH ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Đại học Huế về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ;*

*Căn cứ Quyết định số 1528/QĐ-ĐHH ngày 08 tháng 10 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ tại Đại học Huế;*

*Căn cứ Quyết định số 1858/QĐ-ĐHH ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy định tuyển sinh và đào tạo dự bị tiến sĩ tại Đại học Huế;*

*Xét đề nghị của Viện trưởng Viện Công nghệ sinh học tại Công văn số 85/VCNSH-KHĐTHTQT ngày 26 tháng 7 năm 2022 về việc đề nghị bổ sung ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần trong tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ và dự bị tiến sĩ;*

*Theo đề nghị của Trưởng Ban Đào tạo và Công tác sinh viên.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần và các môn học bổ sung kiến thức trong tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ và dự bị tiến sĩ tại Viện Công nghệ sinh học.

*(Danh mục bổ sung ngành đúng, ngành phù hợp, ngành gần và các môn học bổ sung kiến thức kèm theo Quyết định này)*

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các quy định trước đây trái với Quyết định này đều bị bãi bỏ.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Đại học Huế; Trưởng các Ban: Đào tạo và Công tác sinh viên, Thanh tra và Pháp chế và Viện trưởng Viện Công nghệ sinh học chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTCTSV, HLQC.

**GIÁM ĐỐC**

**Lê Anh Phương**

**DANH MỤC NGÀNH ĐÚNG, NGÀNH PHÙ HỢP, NGÀNH GẦN TRONG TUYỂN SINH VÀ ĐÀO TẠO  
TRÌNH ĐỘ TIẾN SĨ, DỰ BỊ TIẾN SĨ TẠI VIỆN CÔNG NGHỆ SINH HỌC**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ- ĐHH ngày tháng 8 năm 2022 của Giám đốc Đại học Huế)*

**1. Danh mục ngành đúng, ngành phù hợp trong tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ**

| TT | Ngành đào tạo | Ngành đúng<br>(Đại học/Thạc sĩ) | Ngành phù hợp<br>(Thạc sĩ) | Ghi chú |
|----|---------------|---------------------------------|----------------------------|---------|
| 1  | Sinh học      | Sinh học                        | 1. Nhân chủng học          |         |
|    |               |                                 | 2. Động vật học            |         |
|    |               |                                 | 3. Vi sinh vật học         |         |
|    |               |                                 | 4. Thủy sinh vật học       |         |
|    |               |                                 | 5. Thực vật học            |         |
|    |               |                                 | 6. Sinh học thực nghiệm    |         |
|    |               |                                 | 7. Hóa sinh học            |         |
|    |               |                                 | 8. Sinh thái học           |         |
|    |               |                                 | 9. Di truyền học           |         |

**2. Danh mục ngành gần trong tuyển sinh và đào tạo Dự bị tiến sĩ**

| TT | Ngành đào tạo | Ngành gần<br>(Thạc sĩ) | Các môn học bổ sung            | Số tín chỉ |
|----|---------------|------------------------|--------------------------------|------------|
| 1  | Sinh học      | Công nghệ sinh học     | 1. Công nghệ sinh học nâng cao | 2          |
|    |               |                        | 2. Sinh học tế bào             | 2          |
|    |               |                        | 3. Hóa sinh hiện đại           | 2          |
|    |               |                        | 4. Công nghệ DNA tái tổ hợp    | 2          |
|    |               |                        | 5. Vi sinh vật học nâng cao    | 2          |

*Ghi chú: Trong trường hợp môn học bổ sung đã được đào tạo ở bậc thạc sĩ thì không cần học bổ sung kiến thức môn đó*